

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 23 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Cảnh;

Bà Nguyễn Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Văn Tấn P, sinh ngày 22/02/1995 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp 4, xã AT, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Quang B, sinh năm 1974 và bà Trần Thị N, sinh năm 1970; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Ấp 3, xã (nay là phường) A, thành phố TA, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt)

2. Ông Văn Quang B, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Ấp 4, xã AT, huyện P, tỉnh Bình Dương; (Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Ông Lý B; (Vắng mặt)

2. Ông Triệu Ngọc Th. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Văn Tấn P là đối tượng sử dụng ma túy vào khoảng tháng 6 năm 2019, loại ma túy sử dụng là ma túy đá. Khoảng 19 giờ ngày 11/12/2020, Văn Tấn P điều khiển xe mô tô biển số 61H8 - 5827 đi từ nhà tại ấp 4, xã AT, huyện P, tỉnh Bình Dương đến khu vực vườn chuối của Công ty UI ở xã AT, huyện P để nhậu cùng với hai người bạn là Lý B và Triệu Ngọc Th. Đến 21 giờ cùng ngày, do có nhu cầu cần sử dụng ma túy nên P đi bộ ra ngoài dùng điện thoại hiệu Oppo có gắn thẻ sim số 0334.750.324 gọi vào số điện thoại 0988.067.043 của người đàn ông tên T (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng, xin kèm 01 nỏ thủy tinh thì Tiến đồng ý và hẹn P khoảng 30 phút sau gọi lại để giao ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/12/2020, P rủ B và Th ra quán cà phê không tên ở xã AT, huyện P để uống nước thì B, Th đồng ý, P không nói cho B và Th biết việc P mua ma túy. Trên đường đi, Tiến gọi cho P hẹn đến đập thủy lợi PH thuộc xã AT để lấy ma túy. Tại đây, P thấy Tiến ngồi đợi sẵn trên xe mô tô (không rõ biển số), P đi bộ lại chỗ Tiến, Tiến đưa cho P một túi vải màu đen bên trong có một đoạn ống hút nhựa màu xanh chứa ma túy được hàn kín, 01 nỏ thủy tinh và lấy số tiền 300.000 đồng. Nhận được ma túy, P đem cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi quay lại chỗ B, Th đi uống cà phê. Khi P điều khiển xe mô tô lưu thông đến đoạn đường giao thông ĐH 507 thuộc ấp 4, xã AT, huyện P, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an xã AT phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 12/12/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Văn Tấn P tại ấp 4, xã AT, huyện P, không thu giữ được đồ vật tài liệu gì.

Kết luận giám định số 772/MT-PC09 ngày 17/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1795 gam loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định: Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng 0,1130 gam.

Ngày 01/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương tiến hành ra Lệnh thu giữ điện tín gửi tập đoàn Viễn thông quân đội Viettel chi nhánh tỉnh Bình Dương tra cứu thông tin chủ thuê bao, rút list các cuộc gọi đi, đến, nội dung tin nhắn đi, tin nhắn đến của thuê bao 0985.067.043 nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ:

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 0,1795 gam ma túy loại Methamphetamine.
- 01 (một) túi vải màu đen, 01 (một) nỏ thủy tinh.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có gắn thẻ sim của Văn Tấn P.
- 01 (một) xe mô tô biển số 61H8 - 5827, số khung 011423, số máy 009423 của bà Nguyễn Thị Ngọc T, nơi cư trú: Ấp 3, xã (nay là phường) A, thành phố TA, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSPG ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Văn Tấn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố của Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Văn Tấn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Văn Tấn P từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2020.

Về xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư ký hiệu 722/PC09 bên trong có khối lượng 0,113 gam ma túy loại Methamphetamine đã niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của bị cáo Văn Tấn P, cán bộ niêm phong Nguyễn Duy Đ; 01 (một) túi vải màu đen; 01 (một) nỏ thủy tinh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có gắn thẻ sim của bị cáo Văn Tấn P.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Văn Quang B không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Văn Tấn P.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải mong muốn được xét xử nhẹ để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. HĐXX xét thấy các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Văn Tấn P khai nhận: Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 11/12/2020, tại đoạn đường ĐH 507 thuộc ấp 4, xã AT, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo Văn Tấn P có hành vi tàng trữ trái phép 0,1795 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời

khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo P đã tàng trữ ma túy, có trọng lượng 0,1795 gam, loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành. Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại vì nó không những gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn làm lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Mẫu vật sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký đối tượng bị bắt Văn Tấn P, cán bộ niêm phong Thượng úy Nguyễn Duy Đ (Phó Công an xã) và hình dấu đỏ của Công an xã AT, huyện P, tỉnh Bình Dương. Bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 0,1795 gam ma túy loại Methamphetamine. Sau khi phục vụ công tác giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương hoàn lại mẫu vật sau giám định được niêm phong có khối lượng 0,1130 gam. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) túi vải màu đen, 01 (một) nỏ thủy tinh. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có gắn thẻ sim của bị cáo Văn Tấn P sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô biển số 61H8 - 5827, số khung 011423, số máy 009423 của bà Nguyễn Thị Ngọc T, nơi cư trú: Ấp 3, phường A, thành phố TA, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Kết quả xác minh, tra cứu xe máy vật

chứng không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, đã thông báo truy tìm chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô biển số 61H8 - 5827 trên Báo Thanh niên nhưng không ai đến liên hệ giải quyết. Ông Văn Quang B (cha ruột của P) cho rằng xe mô tô biển số 61H8 - 5827 mua lại của bà T vào năm 2019 với số tiền 4.000.000 đồng, không có giấy tờ mua bán, chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Ngày 11/12/2020, bị cáo P mượn xe mô tô trên làm phương tiện đi lại và dùng vào việc phạm tội ông B không biết. Do đó, ngày 08/3/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P ra Quyết định xử lý vật chứng giao xe mô tô biển số 61H8 - 5827 cho ông Văn Quang B tiếp tục quản lý, ông B nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các tình tiết khác đối với bị cáo cũng như về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên được HĐXX xem xét chấp nhận.

[7] Đối với Lý B, Triệu Ngọc Th không biết việc bị cáo Văn Tấn P mua ma túy và cất giấu ma túy trong người. B, Th không nghiện ma túy nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với T1 (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho Văn Tấn P tại ngã ba đập thủy lợi Phước Hòa thuộc xã AT, huyện P, tỉnh Bình Dương chưa làm việc được nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P xác minh, làm rõ xử lý sau nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Văn Tấn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Văn Tấn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2020.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư ký hiệu 722/PC09 có khối lượng 0,113 gam ma túy loại Methamphetamine niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng

Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của bị cáo Văn Tấn P, cán bộ niêm phong Nguyễn Duy Đ; 01 (một) túi vải màu đen; 01 (một) nỏ thủy tinh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có gắn thẻ sim (imei 1: 863442030656516, imei: 863442030656508, không kiểm tra bên trong máy)

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 4 năm 2021 giữa Công an huyện P, tỉnh Bình Dương với Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Dương)

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Văn Tấn P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (2)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Lâm